

Ngày 31/03/2025	24,100 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	-9.1%	4.8%	0.4%

	2024	
ROE	18.8%	+/- YoY ▲ 3.5%

	Q1/25		
DT thuần	634	QoQ ▲ 26.0 ▲ 4.3%	YoY ▲ 4.00 ▲ 0.7%
	tỷ VNĐ		

	2024	
DT thuần	2,630	YoY ▲ 298 ▲ 12.8%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN gộp	125	QoQ ▲ 4.00 ▲ 3.1%	YoY ▼ 17.0 ▼ 12.2%
	tỷ VNĐ		

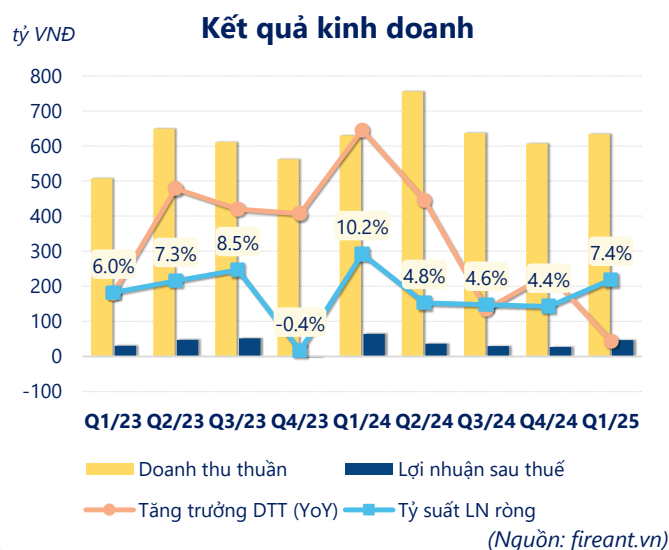
	2024	
LN gộp	516	YoY ▲ 91.0 ▲ 21.2%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN thuần	53.6	QoQ ▲ 22.2 ▲ 70.8%	YoY ▼ 26.0 ▼ 32.6%
	tỷ VNĐ		

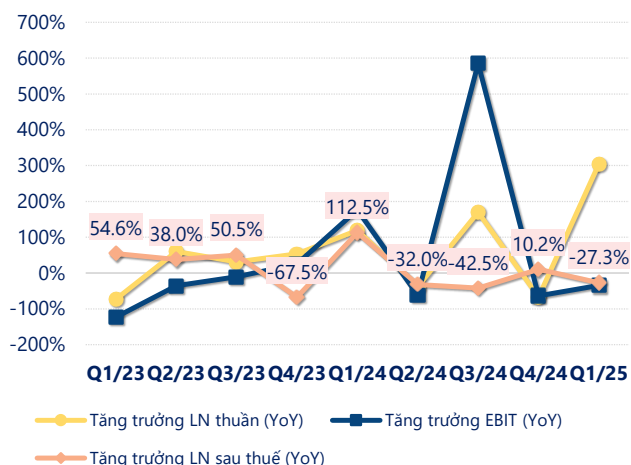
	2024	
LN thuần	190	YoY ▲ 45.0 ▲ 31.1%
	tỷ VNĐ	

	Q1/25		
LN sau thuế	47.0	QoQ ▲ 20.2 ▲ 75.3%	YoY ▼ 17.6 ▼ 27.3%
	tỷ VNĐ		

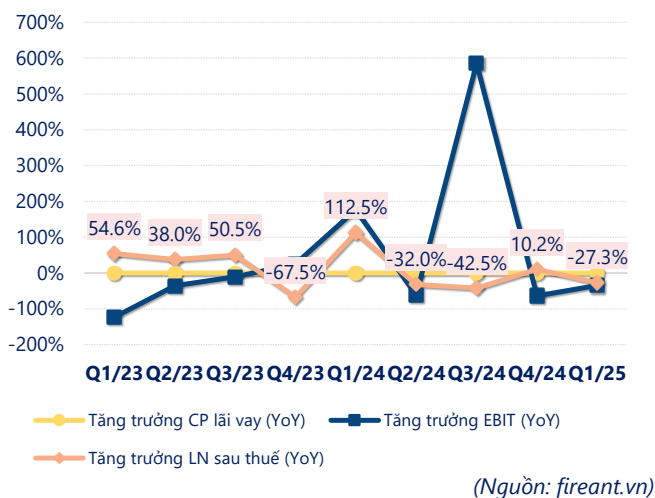
	2024	
LN sau thuế	158	YoY ▲ 31.0 ▲ 24.1%
	tỷ VNĐ	



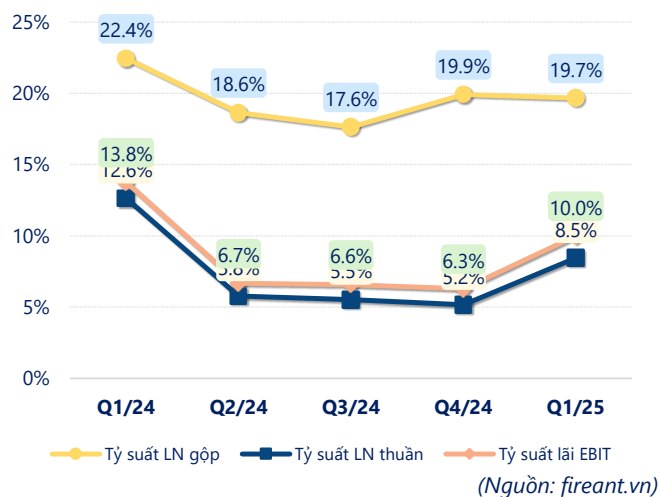
Tăng trưởng lợi nhuận



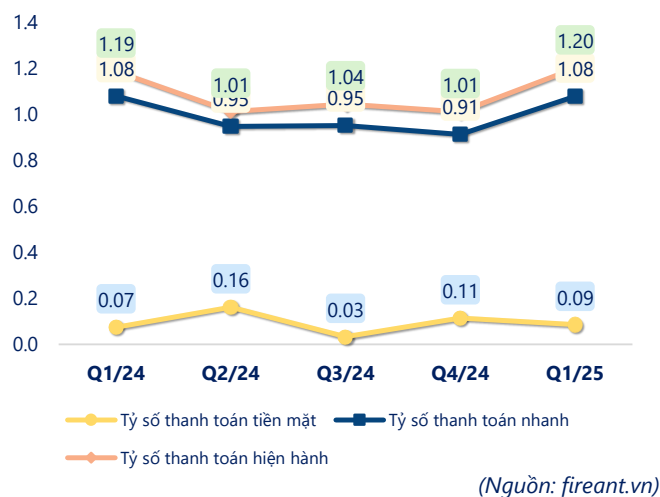
Tăng trưởng chi phí



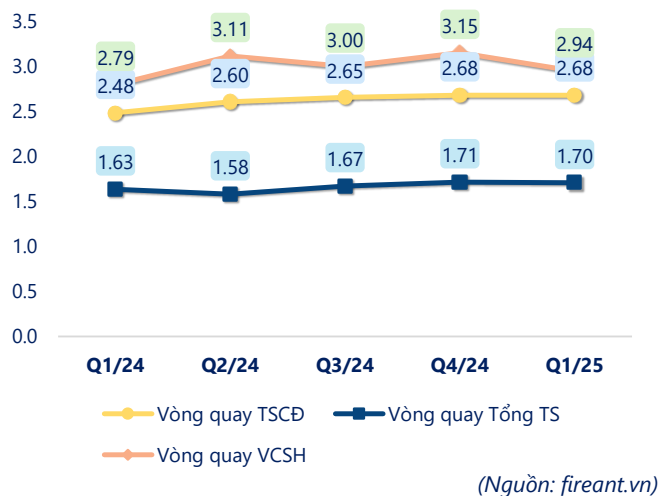
Tỷ suất lợi nhuận



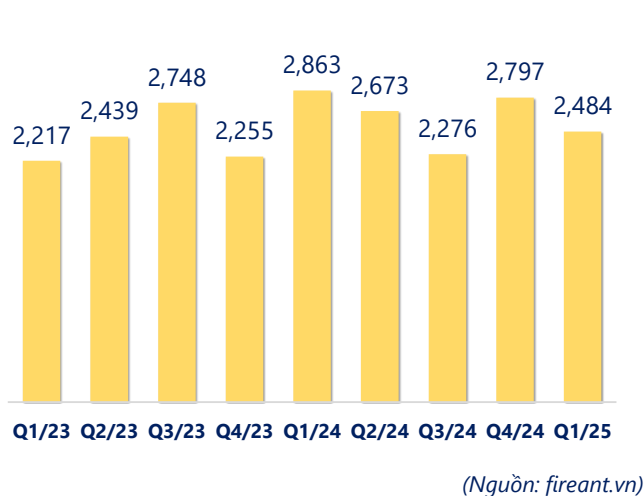
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q1/25	Q1/24	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	634	630	0.7%	2,630	2,332	12.8%
Giá vốn hàng bán	510	489	4.2%	2,115	1,907	10.9%
Lợi nhuận gộp	125	142	-12.2%	516	425	21.2%
Doanh thu HĐTC	0.34	0.60	-43.4%	3.05	1.98	54.3%
Chi phí TC	4.72	5.98	-21.1%	20.2	24.0	-16.1%
Chi phí lãi vay	4.72	5.98	-21.1%	20.2	24.0	-16.1%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	44.8	39.6	13.2%	176	152	16.4%
Chi phí QLDN	21.9	16.9	29.7%	132	107	23.7%
LN thuần từ HĐKD	53.6	79.6	-32.6%	190	145	31.1%
Lợi nhuận khác	5.11	1.12	356%	7.17	12.9	-44.5%
LN trước thuế	58.7	80.8	-27.3%	197	158	24.9%
Lợi nhuận sau thuế	47.0	64.6	-27.3%	158	127	24.1%
LNST của CĐ cty mẹ	47.0	64.6	-27.3%	158	127	24.1%

(Nguồn: fireant.vn)

